



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: **476/QĐ-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày **25** tháng **02** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực
Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên
địa bàn tỉnh Quảng Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 289/TTr-TCCB ngày 12/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 (một) quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Trên cơ sở dịch vụ công trực tuyến đã được phê duyệt, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện và UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm:

1. Phối hợp tổ chức xây dựng, chạy thử nghiệm, hoàn thiện các DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC của tỉnh và tích hợp lên Cổng DVC Quốc gia; thông báo việc áp dụng chính thức DVC trực tuyến trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Đăng tải số điện thoại và hộp thư điện tử của đơn vị đầu mối thuộc UBND cấp xã kèm theo từng DVC trực tuyến được cung cấp để tổ chức, cá nhân liên hệ khi cần được hướng dẫn, hỗ trợ.

3. UBND cấp xã có trách nhiệm lập danh sách đăng ký tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức được phân công thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại các quy trình thực hiện DVC trực tuyến ban hành kèm theo Quyết định này để thiết lập cấu hình điện tử; đồng thời tổ chức thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính (TTHC) bản điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

4. Đối với quy trình điện tử giải quyết TTHC bị thay thế tại Quyết định này, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm theo dõi việc thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC và thông báo cho các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện theo yêu cầu sau:

- Khóa chức năng tiếp nhận hồ sơ của quy trình điện tử giải quyết TTHC bị thay thế chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày được thông báo vận hành chính thức quy trình mới.

- Hủy bỏ quy trình điện tử giải quyết TTHC bị thay thế chậm nhất sau thời gian bằng thời hạn giải quyết các hồ sơ chuyển tiếp của quy trình điện tử này. Trường hợp quá thời hạn giải quyết mà vẫn còn tồn đọng hồ sơ chuyển tiếp, thì kết thúc quy trình điện tử giải quyết các hồ sơ này; đồng thời có thông báo danh sách các hồ sơ này cho đơn vị giải quyết hồ sơ trước khi hủy bỏ quy trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh (để biết);
- Lưu: VT, TDNV, KT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Ngọc Lâm

Phụ lục
QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH TRONG LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH

(Kèm theo Quyết định số **476** /QĐ-UBND ngày **25** / **02** /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình)

Phần I

DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Số TT	Tên dịch vụ công	Mức độ dịch vụ công trực tuyến	Mã số TTHC	Trang
1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	DVCTT toàn trình	1.008004.H46	4

Phần II:
QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

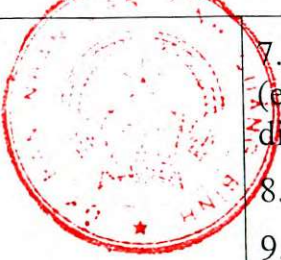
Quy trình số: 01/UBND

**QUY TRÌNH DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH ĐỐI VỚI THỦ TỤC CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU
CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA**

Mã số TTHC: 1.008004.H46

Áp dụng tại cơ quan: UBND cấp xã

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	Người nộp hồ sơ	<p>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên mạng internet tại địa chỉ: https://dichvucong.quangbinh.gov.vn. 2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản chủ hồ sơ (tài khoản của người thực hiện). 3. Chọn dịch vụ “Chuyển đổi cơ cấu, cây trồng vật nuôi trên đất trồng lúa” 4. Cập nhật, số hóa đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: <i>Nhập thông tin Bản Đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa theo mẫu tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản danh điện tử của công dân.</i> 5. Thanh toán trực tuyến phí/lệ phí/nghĩa vụ tài chính: Không 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): trực tiếp/hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/hoặc trực tuyến. 	

		<p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: thư điện tử (email)/hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử tại BPMC của UBND cấp xã được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</p> <p>Nộp hồ sơ trực tiếp tại BPMC của UBND cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên.</p>	
<p>Bước 1</p>	<p>Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại BPMC của UBND cấp xã</p>	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ điện tử:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển đến cán bộ Bộ phận chuyên môn để phân công xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 	<p>04 giờ làm việc</p>
<p>Bước 2</p>	<p>Cán bộ Bộ phận chuyên môn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ Bộ phận chuyên môn thụ lý hồ sơ giải quyết hồ sơ hành chính điện tử theo quy định của pháp luật. + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Chuyển trả lại cho Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của UBND cấp xã. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trình kết quả xử lý cho lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, chấp thuận. 	<p>04 ngày làm việc</p>

		Cán bộ Bộ phận chuyên môn trình Lãnh đạo UBND xã và Lãnh đạo UBND xã phê duyệt	
		Phối hợp với Văn thư đóng dấu UBND cấp xã vào bản sao Bản đăng ký đã được ký duyệt theo quy định, chuyển về cán bộ tiếp nhận hồ sơ để trả kết quả.	
Bước 3	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại BPMC của UBND cấp xã	Xác nhận trên phần mềm một cửa và kết quả TTHC đã có tại BPMC; thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận kết quả theo hình thức đăng ký.	04 giờ làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/trực tuyến qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

BẢN ĐĂNG KÝ
CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn): ...

1. Tên người sử dụng đất trồng lúa: ...
2. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/TCC: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...
Hoặc Giấy chứng nhận ĐKKD (nếu có) số: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...
3. Địa chỉ: Số điện thoại: ...
4. Diện tích chuyển đổi/tổng diện tích đất trồng lúa: (m²/ha)/...(m²/ha), thuộc thửa đất số: ..., tờ bản đồ số: ...
5. Mục đích chuyển đổi.
 - a) Sang trồng cây lâu năm:
 - Chuyển đổi từ đất 1 vụ lúa/năm: Tên loại cây trồng..., tổng số năm: ...
 - Chuyển đổi từ đất lúa nương: Tên loại cây trồng..., tổng số năm: ...
 - b) Sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản:
 - Chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa: Loại thủy sản ..., tổng số năm: ...
 - Chuyển đổi từ đất trồng lúa còn lại:
 - + Chuyển đổi từ đất 1 vụ lúa/năm: Loại thủy sản ..., tổng số năm: ...
 - + Chuyển đổi từ đất lúa nương: Loại thủy sản ..., tổng số năm: ...
6. Nhận kết quả qua hình thức: Trực tiếp Bru chính Điện tử
7. (tên người sử dụng đất trồng lúa) cam kết thực hiện đúng theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa và các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

Khai tại.....ngày.....tháng.....năm.....
Chữ ký, họ tên của người sử dụng đất trồng lúa
(Hệ thống một cửa điện tử tự động điền cụm từ sau
“Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa
điện tử xác thực của ông/bà...; có số tài khoản định
danh...; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”)